

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 10 tháng 7 năm 2006

NGHỊ QUYẾT

Về việc thành lập Ban Quản lý các khu, cụm công nghiệp Hà Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHOÁ XV - KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Điều 17 Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét Tờ trình số: 165/TTr-UBND ngày 23/6/2006 của UBND tỉnh Hà Giang về việc đề nghị phê duyệt thành lập Ban Quản lý các khu, cụm công nghiệp Hà Giang;

Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang thảo luận và nhất trí,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Ban quản lý các khu, cụm công nghiệp Hà Giang (có Đề án chi tiết kèm theo).

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2006.

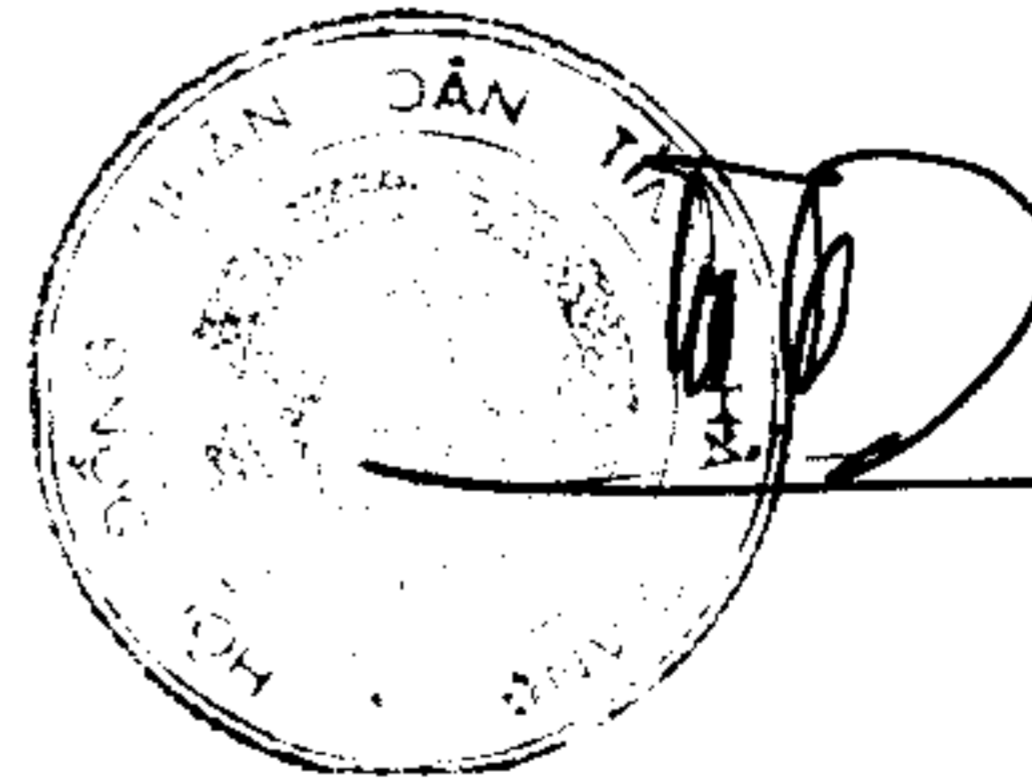
Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang khoá XV - Kỳ họp thứ 7 thông qua ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XI;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Công nghiệp;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XV;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Chuyên viên HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo Hà Giang;
- Lưu VT. *Mi*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Xuân

ĐỀ ÁN

Thành lập Ban quản lý các khu, cụm công nghiệp tỉnh Hà Giang

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 05/INQ-HĐND

ngày 10/7/2006 của HĐND tỉnh Hà Giang)

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ NHỮNG CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THÀNH LẬP BAN QUẢN LÝ CÁC KHU, CỤM CÔNG NGHIỆP

I. Sự cần thiết:

Việc phát triển các khu, cụm công nghiệp đã thành công ở nhiều tỉnh và là động lực quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội, là nhân tố cơ bản để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, là hạt nhân thực hiện lộ trình công nghiệp hoá - hiện đại hoá nền kinh tế của mỗi vùng.

Công nghiệp Hà Giang chưa phát triển, sức thu hút đầu tư vào địa bàn so với các tỉnh khác, đặc biệt là các tỉnh vùng xuôi còn yếu kém. Định hướng phát triển công nghiệp trong những năm tới Hà Giang sẽ tập trung vào những lĩnh vực chính như: Thủy điện, khai thác chế biến khoáng sản, công nghiệp chế biến nông, lâm sản thực phẩm. Trong đó công nghiệp chế biến khoáng sản, chế biến nông sản thực phẩm đòi hỏi rất khẩn trương về xử lý môi trường, nếu không có một cơ sở hạ tầng kỹ thuật tốt sẽ gây trở ngại rất lớn cho các nhà đầu tư. Việc xây dựng các khu, cụm công nghiệp sẽ giải quyết được khó khăn cho các nhà đầu tư và đó là động lực thu hút các nhà đầu tư.

Nhờ có các khu, cụm công nghiệp với quy chế hoạt động riêng sẽ giúp cho các nhà đầu tư rút ngắn được toàn bộ thủ tục hành chính pháp lý chỉ cần xúc tiến đầu tư thông qua "1 cửa" là Ban quản lý khu, cụm công nghiệp. Đồng thời các nhà đầu tư sẽ được hưởng các cơ chế chính sách ưu đãi do trung ương hoặc địa phương quy định.

Trong những năm tới sẽ có một số dự án lớn như: Luyện thép 500.000 tấn/năm, xi măng lò quay, luyện chì, kẽm, luyện Pherômangan ... đầu tư trên địa bàn tỉnh ta. Hiện nay Hà Giang đã thành lập và tiến hành đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp Nam Quang, đang xúc tiến công tác chuẩn bị thành lập khu công nghiệp Bình Vàng để đề nghị Chính phủ phê duyệt, trong qui hoạch sẽ tiếp tục phát triển các khu, cụm công nghiệp khác. Vì vậy việc chuẩn bị cơ sở hạ tầng kỹ thuật của các khu, cụm công nghiệp là bắt buộc để chào đón các nhà đầu tư đến hoạt động sản xuất kinh doanh tại tỉnh.

Để việc quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp và điều hành mọi hoạt động của các khu, cụm công nghiệp sau khi hoàn thành đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật đặt ra yêu cầu cần phải có một cơ quan chuyên trách thực hiện. Việc thành lập Ban Quản lý các khu, cụm công nghiệp tỉnh Hà Giang là một yêu cầu khách quan, hết sức cần thiết.

trong giai đoạn hiện nay và trong tương lai phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

II. Những căn cứ để thành lập:

- Căn cứ Nghị định 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Căn cứ tinh thần Nghị định số 36/CP ngày 24/4/1997 của Chính phủ về ban hành Qui chế Khu công nghiệp, Khu Chế xuất, Khu Công nghệ cao;
- Căn cứ Công văn số 2472/CV- CNĐP ngày 13/5/2005 của Bộ Công nghiệp "V/v tăng cường công tác QLNN đối với các khu- cụm- điểm công nghiệp địa phương";
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ XIV Hà Giang lần thứ XIV về phát triển công nghiệp;
- Căn cứ Qui hoạch phát triển ngành công nghiệp Hà Giang giai đoạn 2006-2015 có xét đến năm 2020;
- Căn cứ Trích Kết luận số 14- KL/TU ngày 11/4/2006 của Tỉnh uỷ Hà Giang về Qui hoạch Khu Công nghiệp Bình vàng;

Phần II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA BAN QUẢN QUẢN LÝ CÁC KHU CỤM CÔNG NGHIỆP

I. Tên gọi: Ban quản lý các Khu, cụm Công nghiệp Hà Giang.

II. Chức năng:

Ban quản lý các khu, cụm công nghiệp Hà Giang là đơn vị có chức năng quản lý nhà nước trực tiếp với các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang, là đơn vị trực thuộc UBND tỉnh về quản lý hành chính, do Sở Công nghiệp chỉ đạo công tác chuyên môn. Là tiền thân của Ban Quản lý khu công nghiệp do Chính phủ thành lập tại tỉnh sau này.

Ban quản lý các khu, cụm công nghiệp Hà Giang có tư cách pháp nhân, được giao biên chế nhà nước, có con dấu riêng và tài khoản giao dịch theo quy định hiện hành.

III. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban:

1. Trực tiếp giúp UBND tỉnh quản lý và tổ chức hoạt động của các khu, cụm công nghiệp trong tỉnh; đảm bảo các khu, cụm công nghiệp được thành lập và hoạt động có hiệu quả thiết thực;
2. Giúp UBND tỉnh phối hợp với các ngành liên quan thực hiện tư vấn, hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai các thủ tục đầu tư, các dự án tại các khu, cụm công nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện;
3. Xây dựng điều lệ quản lý các khu, cụm công nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt;

4. Tổ chức lập và quản lý thực hiện qui hoạch chung, qui hoạch chi tiết, tiến độ xây dựng, phát triển các khu, cụm công nghiệp của tỉnh bao gồm: Quy hoạch phát triển công trình kết cấu hạ tầng; quy hoạch bố trí ngành nghề; tham gia phát triển công trình kết cấu hạ tầng ngoài khu, cụm công nghiệp liên quan và khu dân cư phục vụ cho công nhân lao động tại khu, cụm công nghiệp;

5. Đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng trong và ngoài khu, cụm công nghiệp liên quan để đảm bảo việc xây dựng và đưa vào hoạt động đồng bộ theo đúng quy hoạch và tiến độ được duyệt;

6. Thực hiện thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào khu, cụm công nghiệp của tỉnh;

7. Tiếp nhận đơn xin đầu tư kèm theo dự án đầu tư, chủ trì phối hợp với các ngành chức năng tổ chức thẩm định và cấp giấy phép đầu tư cho các dự án trong nước và dự án nước ngoài theo quy định pháp luật và theo uỷ quyền;

8. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện giấy phép đầu tư, hợp đồng gia công sản phẩm, hợp đồng cung cấp dịch vụ, hợp đồng kinh doanh, các tranh chấp kinh tế theo yêu cầu của đương sự;

9. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về lao động trong việc kiểm tra, thanh tra các qui định của pháp luật về hợp đồng lao động, thoả ước lao động tập thể;

10. Là đầu mối phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh trong việc cấp, điều chỉnh và thu hồi các loại giấy chứng chỉ thuộc thẩm quyền hoặc theo uỷ quyền; cấp, điều chỉnh và thu hồi các loại giấy phép theo uỷ quyền;

11. Được mời đại diện tham dự các cuộc họp của UBND tỉnh khi bàn về việc hình thành, xây dựng, phát triển và quản lý các khu, cụm công nghiệp;

12. Báo cáo định kỳ và hàng năm theo qui định của pháp luật về tình hình thành lập, xây dựng, phát triển và quản lý các khu, cụm công nghiệp về UBND tỉnh và các cấp, ngành liên quan;

13. Quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ công chức, tài sản, tài chính của cơ quan theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh;

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.

IV. Tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ của Ban :

1. Lãnh đạo Ban: Gồm Trưởng ban và hai Phó trưởng ban.

1.1 Trưởng ban: Do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm theo quy định.

Tiêu chuẩn:

- Trình độ chuyên môn: Đại học lĩnh vực kinh tế, công nghiệp, xây dựng.
- Là người có kinh nghiệm trong công tác quản lý tối thiểu 5 năm.
- Trình độ chính trị: Cao cấp chính trị trở lên.
- Có trình độ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính trở lên.

1.2. Các Phó ban: Do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm.

a. Phó ban phụ trách công tác đầu tư xây dựng.

Tiêu chuẩn:

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng hoặc giao thông.
- Là người có kinh nghiệm trong công tác lập dự án hoặc thiết kế hoặc thi công xây dựng tối thiểu 5 năm.

- Trình độ chính trị: Cao cấp chính trị trở lên.

- Có trình độ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính trở lên.

b. Phó ban phụ trách quản lý doanh nghiệp, lao động, xuất nhập khẩu.

Tiêu chuẩn:

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân trong lĩnh vực kinh doanh, dịch vụ.

- Là người có kinh nghiệm trong công tác quản lý doanh nghiệp, xuất nhập khẩu có thời gian công tác tối thiểu 5 năm.

- Trình độ chính trị: cao cấp chính trị trở lên

- Có trình độ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính trở lên.

2. Bộ máy giúp việc cho Ban quản lý các khu, cụm công nghiệp Hà Giang:

Thành lập 3 phòng và 01 công ty là:

- Văn phòng.
- Phòng Quy hoạch, kế hoạch và quản lý đầu tư.
- Phòng Quản lý doanh nghiệp và xuất nhập khẩu
- Công ty Phát triển hạ tầng.

3. Chức năng nhiệm vụ của từng phòng chuyên môn:

3.1. Văn phòng :

- Thực hiện công việc hành chính, quản trị, lao động tiền lương, quản lý điều hành các phương tiện, trang thiết bị, vật tư phục vụ hoạt động của Ban và các phòng nghiệp vụ.

- Xây dựng chương trình, lịch công tác của Ban, chuẩn bị nơi làm việc và hội họp, tiếp khách, ghi biên bản hội nghị của ban, tổng hợp báo cáo định kỳ cho các cơ quan liên quan, lưu trữ hồ sơ tài liệu.

- Quản lý hồ sơ, lý lịch công chức, theo dõi chế độ, tiền lương.

- Quản lý tài vụ văn phòng Ban, quản lý sử dụng các lệ phí và các nguồn thu khác theo đúng chế độ.

- Thực hiện chức năng theo dõi, cấp phát, thanh quyết toán các công trình đầu tư xây dựng hạ tầng của các khu, cụm công nghiệp.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

3.2. Phòng Quy hoạch, kế hoạch và Quản lý đầu tư:

- Quản lý đầu tư xây dựng theo qui hoạch

- Quản lý, giám sát, theo dõi đôn đốc kiểm tra mọi hoạt động đầu tư xây dựng từ công tác chuẩn bị đầu tư đến khi kết thúc đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng đầu tư mới cũng như duy tu bảo dưỡng trong và ngoài khu, cụm công nghiệp liên quan để đảm bảo việc xây dựng theo đúng qui định của pháp luật.

- Kiểm tra tình hình sử dụng đất trong các khu, cụm công nghiệp và các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp

- Theo dõi tình hình sử lý chất thải của các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp. Phối hợp với cơ quan quản lý môi trường của tỉnh kiểm tra định kỳ và đột xuất tình hình chấp hành luật bảo vệ môi trường.

- Lưu trữ tài liệu hồ sơ quy hoạch, hồ sơ thiết kế các công trình xây dựng trong các khu, cụm công nghiệp.

- Hỗ trợ vận động đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp và hướng dẫn lập các thủ tục hồ sơ ban đầu.

- Tiếp nhận đơn xin đầu tư kèm theo dự án đầu tư, tổ chức thẩm định và cấp các giấy phép đầu tư cho các dự án đầu tư trong nước và ngoài nước theo uỷ quyền.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện giấy phép đầu tư, hợp đồng gia công sản phẩm, hợp đồng cung cấp dịch vụ, kinh doanh, các tranh chấp kinh tế theo yêu cầu đương sự.

3.3. Phòng quản lý doanh nghiệp và xuất nhập khẩu:

- Theo dõi tình hình sản xuất của các doanh nghiệp, số lượng, khối lượng sản phẩm xuất khẩu và tiêu thụ tại thị trường trong và ngoài nước.

- Thu thập, tổng hợp và phân tích các báo cáo của các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp.

- Lập báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, trong các khu, cụm công nghiệp định kỳ và đột xuất cho các cơ quan có liên quan.

- Lập hồ sơ chứng chỉ xuất xứ hàng hoá.

- Lập thủ tục xét duyệt kế hoạch xuất khẩu.

- Theo dõi và kiểm tra các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp thực hiện xuất nhập khẩu theo đúng qui định.

- Hướng dẫn, theo dõi đôn đốc và kiểm tra việc chấp hành các qui định của Bộ luật lao động về hợp đồng lao động, thoả ước lao động tập thể, nội qui lao động, tiền lương, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra xử lý.

- Thống kê tình hình sử dụng lao động, theo dõi tình hình thu nhập, điều kiện làm việc, đi lại, nghỉ ngơi, học tập, chữa bệnh, giải trí của người lao động nhằm đề xuất, kiến nghị các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động.

3.4. Công ty Phát triển hạ tầng:

Là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Ban quản lý dự án khu cụm công nghiệp, có con dấu, được mở tài khoản và hoạt động tài chính theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002.

Nhiệm vụ: Công ty Phát triển hạ tầng có nhiệm vụ chủ yếu tiếp nhận các nguồn vốn để thực hiện các dự án phát triển các khu, cụm công nghiệp, thực hiện

đầu tư xây dựng, quản lý, duy tu bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng. Được vay vốn tín dụng, và chịu trách nhiệm trả nợ vay theo qui định của pháp luật.

4. Biên chế của Ban quản lý:

a) Về lâu dài: (Sau khi được Chính phủ phê duyệt): Dự kiến 17 biên chế gồm: 12 biên chế quản lý nhà nước và 5 biên chế sự nghiệp.

* Biên chế quản lý nhà nước : 12 biên chế:

4.1. Lãnh đạo: 3 biên chế

4.2. Văn phòng: 3 biên chế

- Chánh hoặc phó văn phòng kiêm công tác tổ chức cán bộ

- 01 kế toán kiêm hành chính

- 01 văn thư, đánh máy kiêm thủ quỹ, thủ kho.

Ngoài ra Ban được phép hợp đồng: Lái xe, tạp vụ theo Nghị định 68/CP của Chính phủ.

4.3. Phòng Quản lý đầu tư: 3 biên chế

- Trưởng hoặc phó phòng

- 01 chuyên viên đầu tư

- 01 cán bộ giám sát kỹ thuật

4.4. Phòng Quản lý doanh nghiệp và xuất nhập khẩu: 3 biên chế

- Trưởng hoặc phó phòng

- 01 cán bộ quản lý doanh nghiệp

- 01 cán bộ quản lý xuất nhập khẩu.

* Biên chế sự nghiệp khác của Công ty phát triển hạ tầng: 5 biên chế gồm:

- Giám đốc Công ty (do phó ban quản lý kiêm nhiệm)

- 01 phó giám đốc chuyên trách

- 01 kế toán

- 01 văn thư đánh máy, thủ quỹ

- 02 cán bộ nghiệp vụ.

* Trước mắt năm 2006: Đề nghị UBND tỉnh tạm giao cho Ban 08 biên chế quản lý nhà nước trong nguồn biên chế quản lý nhà nước dự trữ năm 2006 của tỉnh. Sau khi Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh được Chính phủ phê duyệt, Bộ Nội vụ sẽ giao biên chế quản lý nhà nước cho Ban.

IV. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí hoạt động:

1. **Trụ sở:** Đặt tại Thị xã Hà Giang theo quy hoạch của UBND tỉnh.

2. **Trang thiết bị phục công tác:**

Đề nghị UBND tỉnh cấp kinh phí cho Ban mua sắm một số trang thiết bị phục vụ công tác cụ thể là:

TT	Tên hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Bàn ghế làm việc	bộ	08	1.500.000	12.000.000
2	Bàn ghế tiếp khách	bộ	03	3.000.000	9.000.000
3	Tủ tài liệu	cái	08	1.500.000	12.000.000
4	Máy tính xách tay	cái	01	25.000.000	25.000.000
5	Máy vi tính + máy in	bộ	03	20.000.000	60.000.000
6	Máy phô tô	cái	01	55.000.000	55.000.000
7	ô tô con	cái	01	500.000.000	500.000.000
8	Điện thoại	cái	05	1.000.000	5.000.000
9	Quạt treo tường	cái	04	500.000	2.000.000
10	Kết sắt	cái	01	2.000.000	2.000.000
11	Máy tính cá nhân	cái	08	120.000	960.000
12	Điều hoà nhiệt độ	cái	02	10.000.000	20.000.000
13	Trang thiết bị khác				20.000.000

3. Kinh phí: Sau khi thành lập Ban quản lý các khu, cụm công nghiệp tỉnh sẽ lập dự toán ngân sách cụ thể gửi Sở Tài chính xin kinh phí chi trả lương, các chế độ khác và mua sắm các trang thiết bị ban đầu cho hoạt động của Ban theo đúng chế độ của nhà nước hiện hành.

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Tháng 5/2006 - Tháng 6/2006: Xây dựng đề án trình UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Quý III/2006: Chuẩn bị cơ sở vật chất, tuyển dụng, bố trí cán bộ, viên chức.

Đầu quý IV/2006: Ban Quản lý đi vào hoạt động./.